



Web căn bản



Buổi 1: Giới thiệu về lập trình web. Làm quen với HTML.

Nội dung buổi 1

- Giới thiệu về lập trình web.
- Công cụ sử dụng trong khóa học.
- Giới thiệu về HTML.
- Cấu trúc trang HTML.
- Thẻ trong HTML. Thẻ text.
- Thuộc tính trong HTML. Thẻ img, thẻ a.
- Thẻ ul, ol, li.

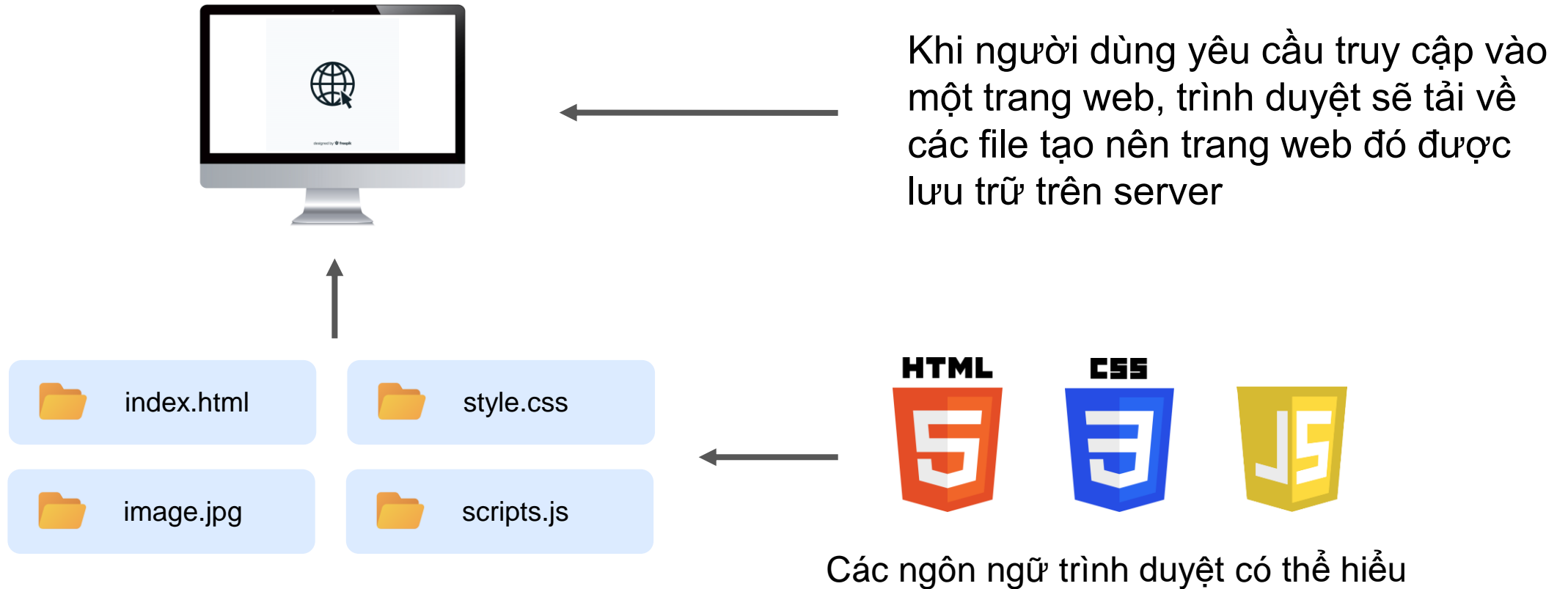
Website là gì?



Website là gì

- Website hay còn gọi là trang mạng, địa chỉ mạng là một tập hợp các trang chứa các nội dung thông tin như văn bản, hình ảnh, âm thanh, video và các công cụ tiện ích khác.
- Website thường được lưu trữ trên một máy chủ (Hosting Server) và thường có một tên địa chỉ riêng (Domain Name) để người dùng có thể truy cập tiện lợi.

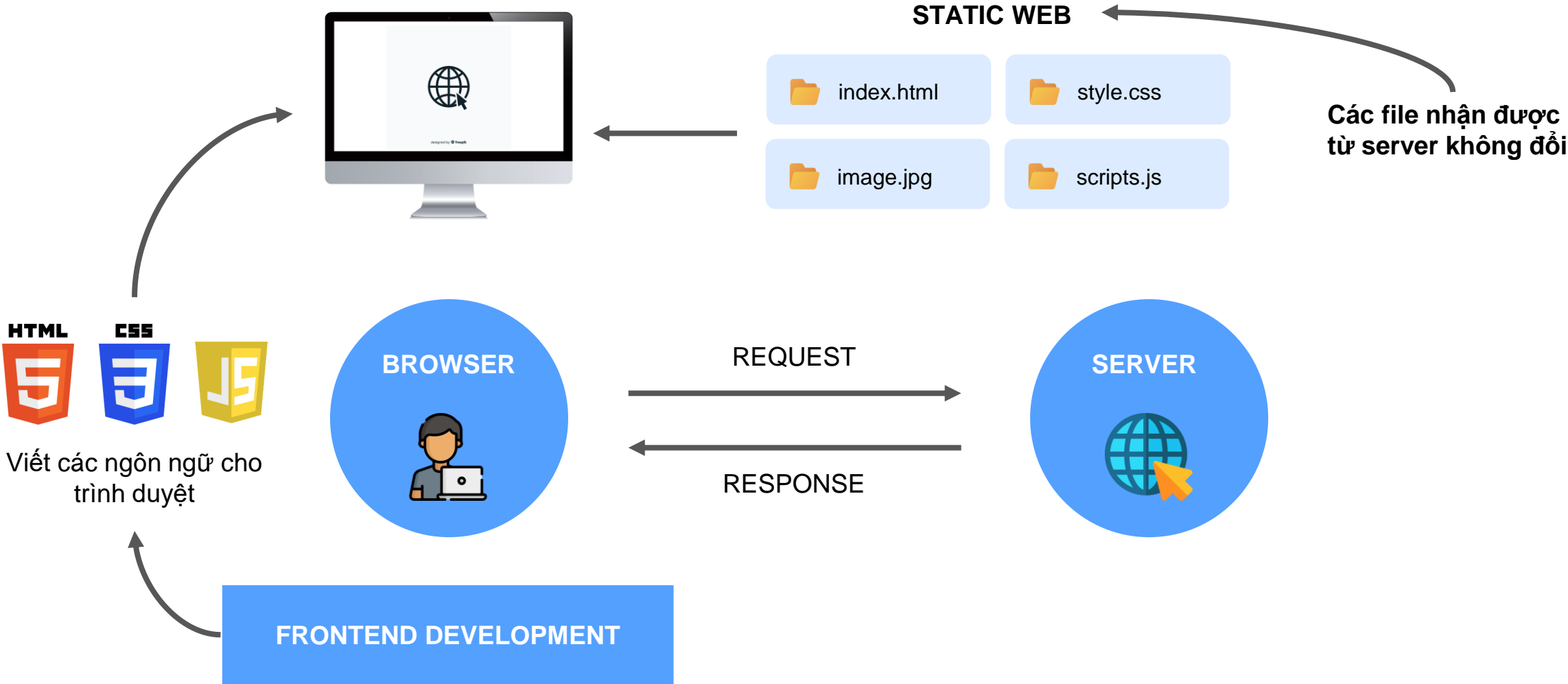
Website hoạt động như thế nào?



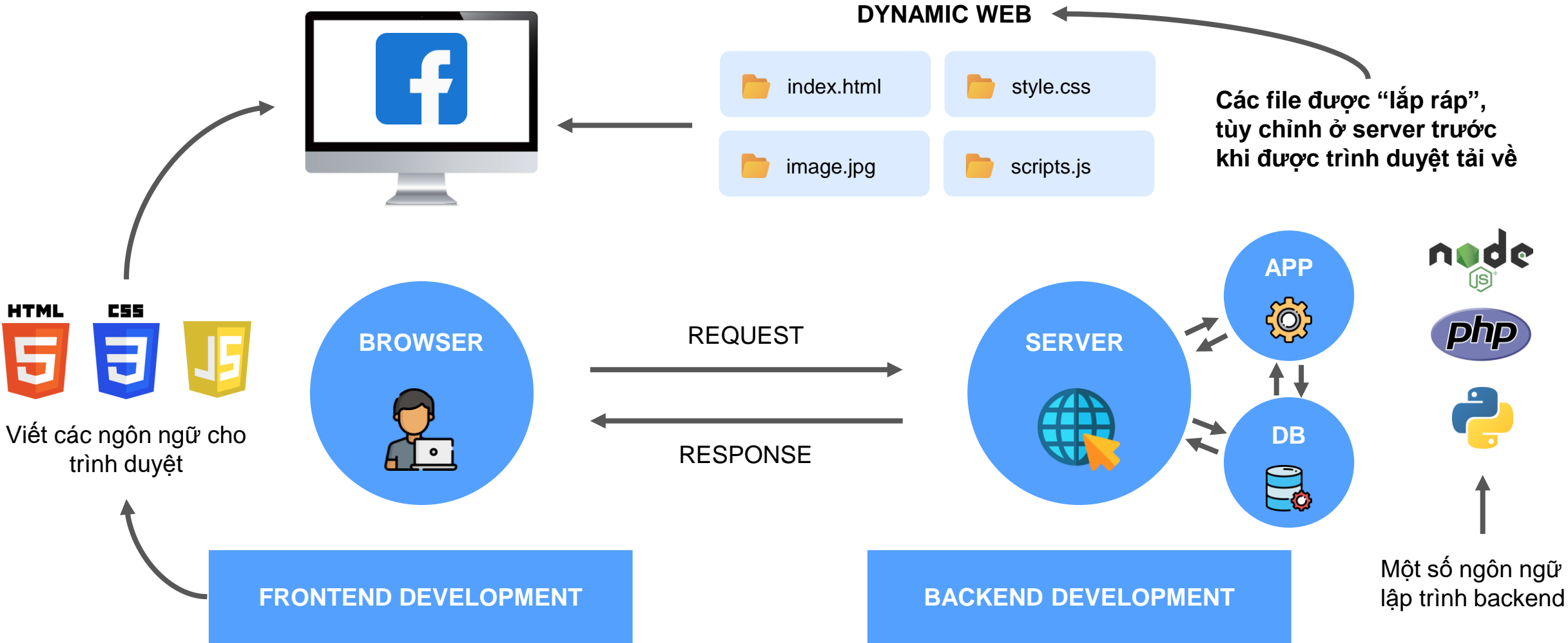
Frontend và Backend



Frontend - Static Web



Frontend - Backend - Dynamic Web



Công cụ sử dụng trong khóa học

Công cụ sử dụng trong khóa học

- Visual Studio Code (Link tải: <https://code.visualstudio.com/download>)
- Git (Link tải: <https://git-scm.com/downloads>)
- Các extension hữu ích trên Visual Studio Code: Prettier, Live Server...
- Các trang tham khảo: w3school, developer.mozilla.org, stack overflow...

Giới thiệu HTML

HTML là gì?

- **HTML** viết tắt của cụm từ (**Hypertext Markup Language**) tạm dịch là **Ngôn ngữ Đánh dấu Siêu văn bản**.
- Người ta dùng HTML để xây dựng và cấu trúc lại các thành phần có trong Website hoặc ứng dụng, phân chia các đoạn văn, heading, links, blockquotes,...
- HTML được trợ giúp bởi các công nghệ như **CSS** và các ngôn ngữ kịch bản giống như **JavaScript**.

Cấu trúc một trang HTML

Cấu trúc một trang HTML

```
<!DOCTYPE html>
```

Khai báo với trình duyệt nội dung của văn bản là định dạng HTML

```
<html>
```

Thẻ <html> chứa nội dung của toàn bộ văn bản HTML

```
<head>
```

```
<title>Title</title>
```

```
</head>
```

Thẻ <head> chứa các metadata (dữ liệu của văn bản HTML) thường dùng để định nghĩa các thông tin như tiêu đề trang web, bộ mã hóa ký tự, styles, scripts và các thông tin khác. Lưu ý, nội dung trong thẻ head sẽ không hiển thị ra ngoài trang web.

```
<body>
```

```
<p>Content 1</p>
```

```
<p>content 2</p>
```

```
</body>
```

Thẻ <body> chứa toàn bộ nội dung sẽ hiển thị ra ngoài giao diện trang web, và có thể định nghĩa một số văn bản scripts.

```
</html>
```

Bài thực hành số 1

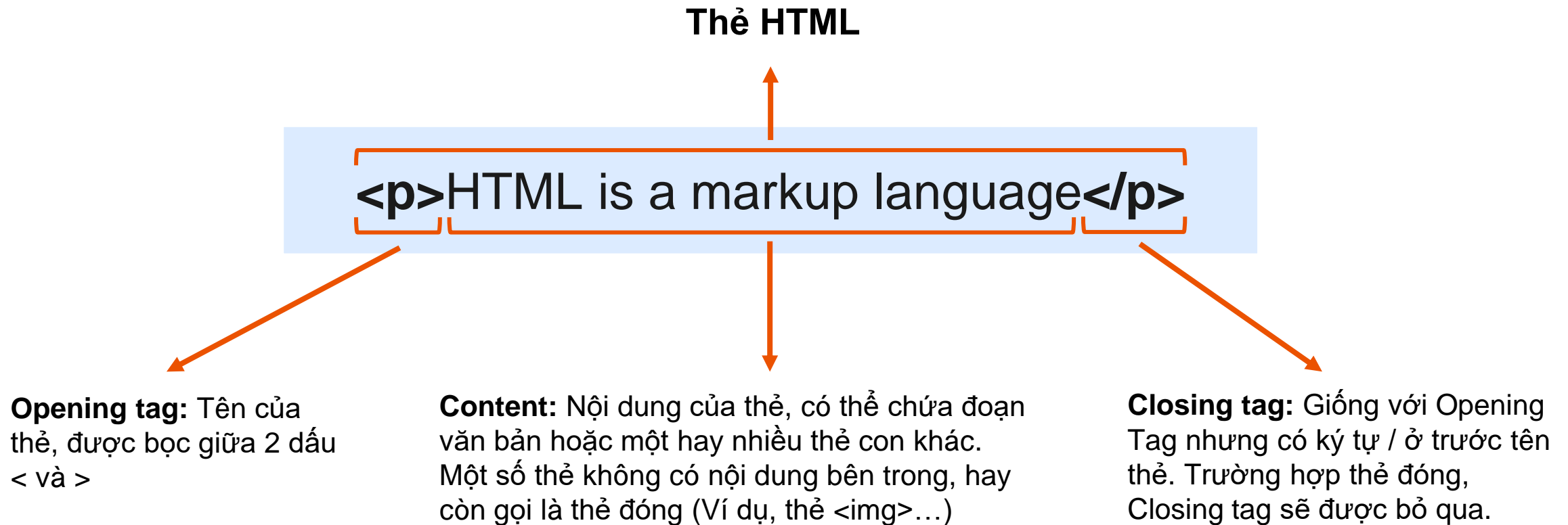


Bài thực hành số 1

- Tạo một trang HTML đầu tiên, sử dụng VS Code.
- Đặt tiêu đề cho trang (tên tiêu đề hiển thị ở tab trình duyệt).
- Viết một đoạn nội dung văn bản đầu tiên. – “Hello world 🖐️”

Thẻ HTML

Cấu trúc thẻ HTML



Thẻ Text – Heading

- Thẻ heading là thẻ tiêu đề, dùng để **khái quát những nội dung chính** của trang web.
- Các thẻ heading có trong html: h1, h2, h3, h4, h5, h6.
- Thẻ heading giúp các công cụ tìm kiếm hiểu được đâu là nội dung chính của từng trang web, hiểu được đâu là từ khóa mà bạn muốn nhấn mạnh.

The Text – Heading

```
<h1>This is a heading 1</h1>  
<h2>This is a heading 2</h2>  
<h3>This is a heading 3</h3>  
<h4>This is a heading 4</h4>  
<h5>This is a heading 5</h5>  
<h6>This is a heading 6</h6>
```

This is a heading 1

This is a heading 2

This is a heading 3

This is a heading 4

This is a heading 5

This is a heading 6

Thẻ Text – Paragraph

- Thẻ <p> sử dụng để bọc các đoạn văn bản (paragraph) trong HTML.

```
<p>Lorem Ipsum is simply dummy text  
of the printing and typesetting  
industry. Lorem Ipsum has been  
the industry's standard dummy text  
ever since the 1500s</p>
```

Lorem Ipsum is simply dummy text of the printing and typesetting industry. Lorem Ipsum has been the industry's standard dummy text ever since the 1500s

Các Text – Thẻ , , <i>,

- Thẻ và thẻ có tác dụng biến nội dung văn bản thành kiểu chữ in đậm.
- Thẻ <i> và thẻ có tác dụng biến nội dung văn bản thành kiểu chữ in nghiêng.
- So sánh thẻ và , thẻ <i> và : Về style, các cặp thẻ trên đều có tác dụng chung là làm thay đổi kiểu chữ của văn bản. Tuy nhiên, thẻ và thẻ còn có thêm tác dụng là làm nổi bật, nhấn mạnh nội dung đoạn văn bản. Sử dụng hai thẻ trên sẽ có ích cho việc thúc đẩy SEO của trang web.

Các Text – Thẻ , , <i>,

```
<b>This is a bold text</b>  
<strong>This is a strong text</strong>
```



This is a bold text
This is a strong text

```
<i>This is an italic text</i>  
<em>This is a emphasized text</em>
```



This is an italic text
This is an emphasized text

Thẻ
, thẻ <hr>

- Thẻ
 dùng để ngắt dòng trong văn bản hoặc giữa các thẻ inline.
- Thẻ <hr> dùng để tạo một dòng kẻ ngăn cách giữa các thẻ.

```
<p>Hello, this is a very very long text</p>
```

```
<p>Hello, this is a <br> very very long text</p>
```

Hello, this is a very very long text

Hello, this is a
very very long text

```
<p>Paragraph 1</p>
```

```
<hr>
```

```
<p>Paragraph 2</p>
```

Paragraph 1

Paragraph 2

Bài thực hành số 2



Bài thực hành số 1

- Chọn một bài blog bất kỳ và trình bày lại nội dung bằng HTML.
- Sử dụng các thẻ heading (h1, h2, ...) và thẻ paragraph (p).
- Sử dụng thẻ <hr> để tạo dòng ngăn cách giữa các nội dung.
- Sử dụng các thẻ hoặc và <i> hoặc để tạo điểm nhấn cho nội dung.

Thuộc tính trong HTML

Cấu trúc của thẻ HTML với thuộc tính

- Thẻ HTML có thể có các thuộc tính mang các thông tin bổ sung cho thẻ đó.
- Thuộc tính của một thẻ HTML luôn được đặt ở vị trí nằm trong thẻ mở (opening tag).
- Thuộc tính thường được khai báo theo cặp tên và giá trị, luôn được ngăn cách bởi dấu "=".

```
<a href="https://techmaster.vn/">Học là có việc</a>
```

Tên thuộc tính

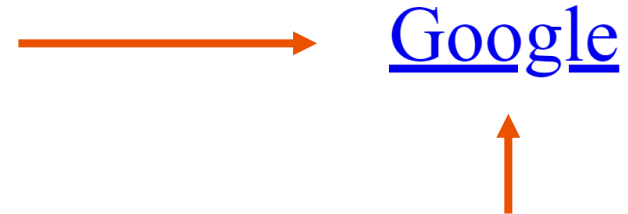
Giá trị của thuộc tính

Thẻ anchor - <a>

- Thẻ <a> có tác dụng tạo đường dẫn liên kết đến một địa chỉ web khác.
- Sử dụng thuộc tính "href" của thẻ <a> để đặt đường dẫn.

Ví dụ:

```
<a href="https://www.google.com.vn/">Google</a>
```



Khi người dùng click vào sẽ chuyển đến trang www.google.com.vn

Thẻ hình ảnh - ``

- Thẻ `` là một thẻ đóng, dùng để hiển thị hình ảnh ra ngoài giao diện web.
- Một số thuộc tính:
 - `src`: Chứa đường dẫn đến file ảnh (có thể dẫn đến file tại máy local hoặc ảnh từ trên internet).
 - `alt`: Tên của hình ảnh. Trong trường hợp không thể hiển thị được ảnh, tên của ảnh sẽ được hiển thị để thay thế.
 - `width`: Chiều rộng (Nhận giá trị số. Ví dụ: 500)
 - `height`: Chiều cao (Nhận giá trị số. Ví dụ: 500)

Thẻ hình ảnh -

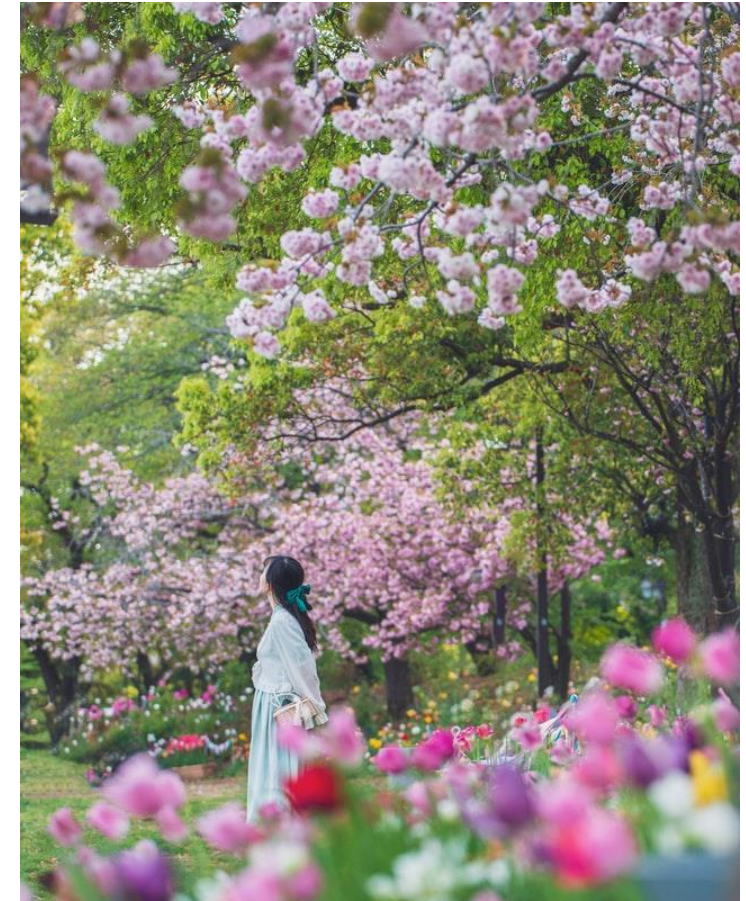
```

```

Khi không thể hiển thị
được ảnh, nội dung
trong thuộc tính "alt" sẽ
được hiển thị thay thế



Cô gái giữa vườn hoa



800px

640px

Thẻ list – ul, ol, li

- Trong HTML, chúng ta có thể tạo cấu trúc danh sách bằng các thẻ ul, ol, li. Trong đó:
 - Thẻ ul, ol: Thẻ chứa các thẻ thành phần của một list.
 - Thẻ ul (unordered list): Đánh chỉ mục các item không theo thứ tự
 - thẻ ol (ordered list): Đánh chỉ mục các item theo thứ tự (1, 2, 3...)
 - Thẻ li: Thẻ thành phần (ví dụ như một item, một gạch đầu dòng trong một danh sách)

Thẻ list – ul, ol, li

```
<ul>  
  <li>Item số 1</li>  
  <li>Item số 2</li>  
  <li>Item số 3</li>  
</ul>
```



- Item số 1
- Item số 2
- Item số 3

```
<ol>  
  <li>Item số 1</li>  
  <li>Item số 2</li>  
  <li>Item số 3</li>  
</ol>
```



1. Item số 1
2. Item số 2
3. Item số 3

Bài thực hành số 3



Bài thực hành số 3

- Trong phần blog đã tạo ở bài thực hành số 2, hãy bổ sung thêm nội dung sau.
 - Thêm hình ảnh vào nội dung của bài blog.
 - Thêm phần thông tin tác giả gồm:
 - Ảnh đại diện, thông tin cá nhân của tác giả.
 - Đường link dẫn đến một trang cá nhân của tác giả (facebook, instagram...)
 - Tạo thông tin tác giả bằng list sử dụng thẻ ul hoặc ol và li

Hoàn thành Web căn bản – Buổi 1

Good job! 